TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĨNH GIA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày: 10-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Bà Khương Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2019 theo; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Văn N - Sinh ngày 10/3/1992; Nơi sinh: Xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 6/12; Con ông: Mai Quang T - Sinh năm 1954 và con bà: Hoàng Thị H – Sinh năm 1958; Có vợ: Đỗ Thị N - Sinh năm 1993; Có 02 con; con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2011 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "*Cố ý gây thương tích*". Đến ngày 08/6/2012, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia quyết định tạm đình chỉ vụ án, quyết định tạm đình chỉ đối với bị can, với lý do người bị hại không có mặt ở địa phương.

- Ngày 23/4/2012 bị Công an huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đến ngày 20/7/2014 chấp hành xong hình phạt về sinh sống tại địa phương.

- Ngày 30/6/2019 bị cáo bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản", hiện nay đang chờ xét xử.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi liên quan:* Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Hữu T - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Lê Hữu Đ – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, Tổ công tác Cảnh sát giao thông của Đồn Công an Nghi Sơn đang làm nhiệm vụ tại Km 0+50m đường 513, thuộc địa phận thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa thì nhìn thấy Mai Văn N điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 36U1-2099 chạy theo hướng Cầu H đi NS vi phạm Luật giao thông đường bộ. Tổ công tác ra tín hiệu yêu cầu N dừng xe lại để kiểm tra thì N quay đầu xe, đồng thời cầm 04 gói giấy có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy ném xuống đường, rồi điều khiển xe bỏ chạy. Thấy vậy Tổ công tác đuổi theo khoảng 10m thì bắt được N, sau đó tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của N: 04 gói giấy có dòng kẻ, bên trong đều chứa chất màu trắng ngà dạng cục vụn và 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 36U1-2099.

Tại Kết luận giám định số 1491/PC09 ngày 13/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn bên trong 04 gói giấy có dòng kẻ mà N ném xuống đường là ma túy, có tổng khối lượng 0,475g (*Không phẩy bốn bảy năm gam*) loại Heroine.

Về vật chứng vụ án:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã ra quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia để bảo quản và thi hành án sau khi Tòa án đã xét xử gồm: 01 phong bì niên phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Bùi Sỹ Hoan và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì đựng toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,437g (*Không phẩy bốn ba bảy gam*) chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 36U1-2099 là của anh Nguyễn Văn H cho N mượn vào sáng ngày 10/6/2019. Khi cho mượn xe, anh H không biết N sử dụng xe của anh để thực hiện hành vi phạm tội, nên hành vi của anh H không

phạm tội và Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia đã trả lại chiếc xe cho anh H.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSTG-TH ngày 05/09/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

* *Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo N là từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (10/06/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 0,437g (*Không phẩy bốn ba bảy gam*) chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, là đối tượng nghiện ma túy nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo N khai nhận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2019, tại Km 0+50m đường 513, thuộc địa phận thôn Hải Lâm, xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, khi N đang có hành vi tàng trữ 0,475 gam Heroine thì bị tổ công tác Cảnh sát giao thông của Đồn Công an Nghi Sơn thuộc Công an huyện Tĩnh Gia bắt quả tang.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đe dọa sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng

và còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

N là đối tượng nghiện ma túy, hiện nay đang thuộc diện quản lý của Công an xã H (có biên bản xác minh). Bị cáo có nhân thân xấu đó là: Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 23/4/2012 bị Công an huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" và năm 2011 bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "*Cố ý gây thương tích*". Đến ngày 08/6/2012, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia quyết định tạm đình chỉ vụ án, quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can, với lý do người bị hại không có mặt ở địa phương. Chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện, cải sửa mình. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đủ để cải và giáo dục bị cáo cũng như phòng răn đe và ngừa chung.

Xong khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,437g (*Không phẩy bốn ba bảy gam*) loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Đối với xe môtô biển kiểm soát 36U1-2099 mà N mượn của anh H, anh H không biết N sử dụng xe của mình để thực hiện hành vi phạm tội, nên hành vi của anh H không phạm tội và Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh đã trả lại cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng..."*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Mai Văn N.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Mai Văn N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (10/6/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,437g (*Không phẩy bốn ba bảy gam*) loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định.

(*Theo phiếu nhập kho số NK2019/81 ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).*

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Học **Khương Thị Thanh** **Lê Thị Hạnh**